

1. Hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị xử phạt vi phạm hành chính như thế nào?

Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 6 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/06/2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới (NĐ số 55/2009/NĐ-CP), hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc xin lỗi.

2. Hành vi xúi giục, lôi kéo người khác chỉ bỏ phiếu cho nam hoặc nữ khi bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới; cố ý tuyên truyền sai sự thật để cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính như thế nào?

Theo Điểm a, c, Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: xúi giục, lôi kéo người khác chỉ bỏ phiếu cho nam hoặc nữ khi bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới; cố ý tuyên truyền sai sự thật để cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới. Ngoài ra, hành vi cố ý tuyên truyền sai sự thật để cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới còn bị áp dụng

biện pháp khắc phục hậu quả là buộc xin lỗi, cải chính công khai.

3. Hành vi xúi giục người khác trì hoãn, không cung cấp hoặc trì hoãn, không cung cấp đầy đủ các thông tin, mẫu hồ sơ, tài liệu nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới; Đe dọa dùng vũ lực hoặc uy hiếp tinh thần nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị xử lý như thế nào?

Theo Điểm a, c, Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP áp dụng mức phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: Xúi giục người khác trì hoãn, không cung cấp hoặc trì hoãn, không cung cấp đầy đủ các thông tin, mẫu hồ sơ, tài liệu nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới; Đe dọa dùng vũ lực



hoặc uy hiếp tinh thần nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới.

Ngoài ra, còn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- Buộc khôi phục lại quyền lợi hợp pháp của người tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đối với hành vi xúi giục người khác trì hoãn, không cung cấp hoặc trì hoãn, không cung cấp đầy đủ các thông tin, mẫu hồ sơ, tài liệu nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới;

- Buộc xin lỗi và buộc chịu mọi chi phí khám bệnh, chữa bệnh hợp lý đối với hành vi đe dọa dùng vũ lực hoặc uy hiếp tinh thần nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới.

4. Các hành vi nào bị xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới trong hoạt động bầu cử

Theo quy định tại Điểm a, c, đ Khoản 4, Điều 6 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/06/2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới, mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng được áp dụng đối với các hành vi vi phạm hành chính như sau:

- Hành vi dùng vũ lực cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị xử phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng;

- Hành vi sửa chữa, làm sai lệch hồ sơ hoặc ép buộc người khác sửa chữa, làm sai



lệch hồ sơ nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị xử phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng;

- Hành vi không cho nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới bị xử phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Các hành vi nêu trên còn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc chịu mọi chi phí khám bệnh, chữa bệnh hợp lý đối với hành vi dùng vũ lực cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới.

- Buộc khôi phục lại quyền lợi hợp pháp của người tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đối với các hành vi: Sửa chữa, làm sai lệch hồ sơ hoặc ép buộc người khác sửa chữa, làm sai lệch hồ sơ nhằm cản trở nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới; Không cho nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân vì định kiến giới.

5. Hành vi xâm phạm quyền của công dân về bầu cử, ứng cử bị xử lý hình sự như thế nào?

Theo Điều 160 Bộ luật hình sự 2015 người nào lừa gạt, mua chuộc, cưỡng ép hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở công dân thực hiện quyền bầu cử, quyền ứng cử hoặc quyền biểu quyết khi Nhà nước trưng cầu ý dân, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 01 năm hoặc phạt tù từ

03 tháng đến 01 năm.

Người nào lừa gạt, mua chuộc, cưỡng ép hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở công dân thực hiện quyền bầu cử, quyền ứng cử hoặc quyền biểu quyết khi Nhà nước trưng cầu ý dân và thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 02 năm:

- Có tổ chức;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- Dẫn đến hoãn ngày bầu cử, bầu cử lại hoặc hoãn việc trưng cầu ý dân.

Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

6. Hành vi làm sai lệch kết quả bầu cử bị xử lý hình sự như thế nào?

Theo Điều 161 Bộ luật Hình sự 2015 người nào có trách nhiệm trong việc tổ chức, giám sát việc bầu cử, tổ chức trưng cầu ý dân mà giả mạo giấy tờ, gian lận phiếu hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu cử, kết quả trưng cầu ý dân, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

Người nào có trách nhiệm trong việc tổ chức, giám sát việc bầu cử, tổ chức trưng cầu ý dân mà giả mạo giấy tờ, gian lận phiếu hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu cử, kết quả trưng cầu ý dân và thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 03 năm:

- Có tổ chức;
- Dẫn đến phải tổ chức lại việc bầu cử hoặc trưng cầu ý dân.

Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

BỘ TƯ PHÁP

TÌM HIỂU MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN



LUẬT

BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

(Có hiệu lực thi hành từ 01/9/2015)

TP NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

HÀ NỘI - 2016